

Số: 09/2024/QĐCNTTLH

Thành phố Huế, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Trần Xuân Th, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1989.

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Mai Phương U, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1995.

Địa chỉ: Số 15/134 đường Bà Triệu, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Các tài liệu kèm theo cùng Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2024. Cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U.

- Về người con chung: Ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U có 01 người con chung tên là Trần Tiểu M, giới tính: Nữ, sinh ngày 12/12/2022 đang sinh sống

với bà Mai Phương U. Ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U thỏa thuận: Giao người con chung cho bà Mai Phương U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Ông Trần Xuân Th có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung một tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong (Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi người con chung), bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Trần Xuân Th và bà Mai Phương U xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
 - VKSND TP Huế;
 - Chi cục THAD TP Huế;
 - UBND phường Phú Hội, TP Huế.
- (Đăng ký kết hôn ngày 01/3/2021)
- Dương sự;
 - Lưu án văn Tòa dân sự;
 - Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh L

